| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ ĐỨC THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 3421 /TB-ĐKĐĐ | *Đức Thọ, ngày 29 tháng 10 năm 2026* |

# THÔNG BÁO XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

1. Thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất(1):
a) Tên: Ông Phan Sỹ Quế và bà Lê Thị Lan
b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: 042044000290 và 042140000212
c) Địa chỉ: thôn Tùng Ảnh, xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
2. Thông tin về thửa đất đăng ký (2):
a) Thửa đất số: 52 ; b) Tờ bản đồ số: 160 (tờ 38 cũ)
c) Địa chỉ: thôn Tùng Ảnh (thôn Sơn Lễ cũ), xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
d) Diện tích: 1145,8m$^2$ trong đó: 200,0m$^2$( đất ONT), 945,8m$^2$ (đất CLN) sử dụng chung: m$^2$;
đ) Sử dụng vào mục đích: ONT + CLN,
e) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: đất ở: lâu dài, đất CLN: 50 năm kể từ ngày cấp GCN
g) Nguồn gốc sử dụng đất: thửa đất gốc có nguồn gốc sử dụng ổn định trước 18/12/1980. Thửa đất có 945,8m$^2$ tăng thêm: 760,0m$^2$ do chưa kê khai hết diện tích so với giấy tờ (bản đồ 299 và thực tế sử dụng), 105,8m$^2$ do sai số đo đạc, sử dụng ổn định vào mục đích đất trồng cây lâu năm từ trước 18/12/1980.
h) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ……., tờ bản đồ số ……., của ……, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề
3. Thông tin về tài sản đăng ký (3):
a) Loại nhà ở, công trình xây dựng:
b) Diện tích xây dựng: …… m$^2$
c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng: …m$^2$
d) Sở hữu chung: ……. m$^2$, sở hữu riêng: …… m$^2$
đ) Số tầng: ….. tầng; trong đó, số tầng nổi: … tầng, số tầng hầm: ... tầng
e) Nguồn gốc:
g) Năm hoàn thành xây dựng:
h) Thời hạn sở hữu:
4. Giấy tờ người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất đã nộp(4):
- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.
- Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất của Chi nhánh VP ĐKĐĐ khu vực Đức Thọ;
- Đơn kê khai nguồn gốc sử dụng đất;
- Các giấy tờ khác;
5. Kết quả xét duyệt hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất *(đối với hộ gia đình, cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài)*:
a) Nội dung xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã(5):

Vị trí thửa đất theo giấy chứng nhận đã cấp năm 1996 là thửa đất số 523, tờ bản đồ 02, diện tích: 280,0m$^2$.Tuy nhiên, đối chiếu bản đồ 299 Giấy chứng nhận cấp năm 1996 cấp sai vị trí thửa đất (sai thông tin số thửa đất, số tờ bản đồ) Đối chiếu bản đồ 299 : vị trí thửa đất là thửa đất số 668, tờ số 3 (HTS Tùng Sơn) diện tích: 1040,0m$^2$,

Đối chiếu sổ mục kê lập là thửa đất số 668, tờ số 3 (HTS Tùng Sơn) diện tích: 1040,0m$^2$, tên chủ: anh Quế, loại đất: không rõ (công nhân hay màu…). Phần diện tích tăng thêm: 760,0m$^2$ do chưa kê khai hết diện tích so với giấy tờ (bản đồ 299 và thực tế sử dụng), 105,8m$^2$ do sai số đo đạc, sử dụng ổn định vào mục đích đất trồng cây lâu năm từ trước 18/12/1980.

- Quyền sử dụng đất là tài sản chung của vợ chồng nhưng giấy chứng nhận chỉ cấp tên chồng. Nay đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận mang tên vợ chồng ông Phan Sỹ Quế và bà Lê Thị Lan.
- Về hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: CLN
- Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: Không có tranh chấp.
- Về thời điểm sử dụng đất, tạo lập tài sản trên đất: trước 18/12/1980
- Về nguồn gốc sử dụng đất: sử dụng ổn định trước 18/12/1980. Phần diện tích tăng thêm do chưa kê khai hết diện tích do cấp sai thông tin thửa đất và sai số đo đạc.
- Quá trình sử dụng không tranh chấp, phù hợp Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Đức Thọ đã được UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt tại Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 18/10/2022.
- Về sự phù hợp với quy hoạch: phù hợp Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Đức Thọ đã được UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt tại Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 18/10/2022.
- Kết quả tiếp nhận ý kiến nhân dân về nội dung công khai từ ngày **22/9/2026** đến hết ngày **6/10/2026**: Không có ý kiến phản ảnh, khiếu nại liên quan đến thửa đất, nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất đai, sự phù hợp quy hoạch thửa đất.

b) Kết luận[(6)]: Diện tích đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận: 1145,8m$^2$ (ONT: 200,0m$^2$, CLN: 945,8m$^2$). Phần diện tích tăng thêm do chưa kê khai hết diện tích so với giấy tờ (bản đồ 299 và thực tế sử dụng) và do sai số đo đạc, sử dụng ổn định vào mục đích đất trồng cây lâu năm từ trước 18/12/1980

- Đối với tài sản đăng ký./.

***Nơi nhận:***
- Chủ tịch, PCT, UBND xã;
- Người kê khai Đơn;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Trung Dũng**